

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 185/2025/TLST – DS ngày 01 tháng 4 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Bùi Trung K, sinh năm 1975; Nơi thường trú: Số 131 đường Lý Thường Kiệt, khu 6, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ liên hệ: Số 170 đường Nguyễn Gia Thiều, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

Bị đơn: Ông Bùi Quang Ki, sinh năm 1970; Nơi thường trú: Khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1983; Nơi thường trú: phường Đ, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; Địa chỉ liên hệ: Số 164 đường Nguyễn Gia Thiều, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Bà Bùi Thị Thanh T, sinh năm 1972; Nơi thường trú: Khu 4, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

- Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Khu Thị Chung, phường K, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện theo ủy quyền của bà T, bà Th: Bà Đặng Thị H, sinh năm 1984; Địa chỉ liên hệ: Số 170 đường Nguyễn Gia Thiều, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Các đồng thừa kế thống nhất: Người thừa kế của cụ Vượng, cụ Nhâm gồm ông Bùi Quang Ki, bà Bùi Thị Thanh T, ông Bùi Trung K và bà Bùi Thị Th.

Xác nhận di sản thừa kế của cụ Bùi Quang V và cụ Đặng Thị Nhâm là toàn bộ quyền sử dụng thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13, diện tích 241 m<sup>2</sup> tại khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh có giá 10.000.000đ/m<sup>2</sup>. Thửa đất đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số O 010984 ngày 10/4/1999 đứng tên hộ ông Bùi Quang V.

Chia cho ông Bùi Quang Ki được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 57,1 m<sup>2</sup> nằm trong diện tích 241 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13 được giới hạn bởi các điểm (6,7,8,9,10,19,18), có tứ cận: Phía Bắc giáp phần đất phân chia làm ngõ đi chung; Phía Đông giáp thửa đất số 51, 52 tờ bản đồ số 13; Phía Nam giáp đất công cộng; Phía Tây giáp phần diện tích đất phân chia cho ông Ki (có sơ đồ kèm theo).

Chia cho ông Bùi Trung K được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 55,6 m<sup>2</sup> nằm trong diện tích 241 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13 được giới hạn bởi các điểm (16,18,19,17), có tứ cận: Phía Bắc giáp phần đất phân chia làm ngõ đi chung; Phía Đông giáp phần diện tích đất phân chia cho ông K; Phía Nam giáp đất công cộng; Phía Tây giáp phần diện tích đất phân chia cho bà T (có sơ đồ kèm theo).

Chia cho bà Bùi Thị Thanh T được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 53,5 m<sup>2</sup> đất nằm trong diện tích 241 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13 được giới hạn bởi các điểm (14,16,17,15), có tứ cận: Phía Bắc giáp phần đất phân chia làm ngõ đi chung; Phía Đông giáp phần diện tích đất phân chia cho ông Ki; Phía Nam giáp đất công cộng; Phía Tây giáp phần diện tích đất phân chia cho bà Th (có sơ đồ kèm theo).

Chia cho bà Bùi Thị Th được quyền quản lý, sử dụng phần đất có diện tích 51,4 m<sup>2</sup> nằm trong diện tích 241 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13 được giới hạn bởi các điểm (12,14,15,11), có tứ cận: Phía Bắc giáp phần đất phân chia làm ngõ đi chung; Phía Đông giáp phần diện tích đất phân chia cho bà T; Phía Nam giáp đất công cộng; Phía Tây giáp thửa đất số 110, tờ bản đồ số 12 (có sơ đồ kèm theo).

Tách 23,4 m<sup>2</sup> đất nằm trong diện tích 241 m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 50, tờ bản đồ số 13 làm ngõ đi chung cho cả 04 thửa đất được chia cho ông Bùi Quang Ki, bà Bùi Thị Thanh T, ông Bùi Trung K và bà Bùi Thị Th như trên được giới hạn bởi các điểm (1,2,3,4,5,6,18,16,14,12,13), có tứ cận: Phía Bắc giáp thửa đất số 48, tờ bản đồ số 13; Phía Tây giáp thửa đất số 98, tờ bản đồ số 12; Phía Đông giáp ngõ; Phía Nam giáp phần diện tích đất phân chia cho ông K, ông Ki, bà Th, bà T (có sơ đồ kèm theo).

Toàn bộ tài sản gắn liền trên đất đều không còn giá trị sử dụng nên không đề nghị chia.

Về nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản: Không ai phải thanh toán chênh lệch tài sản cho ai.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

- Về chi phí tố tụng: Ông Bùi Trung K tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Xác nhận ông Ki đã nộp đủ.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Bùi Quang Ki phải chịu 13.420.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Bùi Trung K phải chịu 13.120.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận ông Ki đã nộp 2.532.000 đồng tạm ứng án phí tại Biên lai ký hiệu BLTU/24, số 0000306 ngày 28/3/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

Bà Bùi Thị Thanh T phải chịu 12.700.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Bùi Thị Th phải chịu 12.280.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSNDTP Bắc Ninh;
- Chi cục THA DS Tp Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thanh Ngọc**